

Bản án số: 94/2021/HS-ST

Ngày 28-9- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Moong Công Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vang Thanh Hải;

Ông Lô Thanh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Phương Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Võ Trọng Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **90/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **M V S**, tên gọi khác: Không có;

Sinh ngày 23 tháng 12 năm 1985, tại huyện T D, tỉnh Nghệ An;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: B P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12;

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông M V Kh và bà V Th X;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không, Tiền sự: Ngày 02/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T D áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng. Đến ngày 25/8/2020, chấp hành xong; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 6 năm 2021 đến nay (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Hà – Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An (Có mặt).

- *Người làm chứng*: Anh L V N, anh L V Th (Có mặt), anh L V Kh (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến*: Chị V Th Th (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 07/6/2021 M V S thuê xe ôm của một người không quen biết đi từ nhà ở B P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An vào nhà của L X L, sinh năm 1981, trú tại bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An với mục đích để mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Vào đến B Đ, S nói người đi xe ôm đứng chờ, còn S một mình đi bộ đến nhà của L X L. Gặp L, S nói: “*Nhờ bạn đi mua cho năm trăm nghìn Heroine và ba trăm nghìn Hồng phiến*”. S đưa cho L số tiền 800.000 (*tám trăm nghìn*) đồng. L cầm tiền rồi nói S ở nhà chờ. Một lúc sau, L X L quay lại đưa cho M V S 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu trắng và 01 gói Hồng phiến bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu trắng. S cầm 02 ma túy rồi quay lại nơi người đi xe ôm đang chờ nói người đó chở S về nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày 07/06/2021, M V S đang ở nhà thì có L V N, sinh năm 1977 và L V Th, sinh năm 1978 đều trú tại bản X, xã B Ch, huyện C C, tỉnh Nghệ An đến gặp S hỏi mua ma túy. S đã bán cho N 01 (một) gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh giấy vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEABIRD với giá 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng và bán cho Th 01 gói Methamphetamine bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu vàng giá 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng. Khoảng 20 giờ ngày 12/06/2021, M V S thuê xe ôm của một người không quen biết đi từ nhà vào nhà của L X L để tiếp tục nhờ L mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Gặp L, S nói: “*Nhờ bạn đi mua cho bốn triệu tiền ma túy trong đó ba triệu Heroine và một triệu Hồng phiến*”. L X L đồng ý và nói S ngủ lại nhà của L chờ. Rồi S đưa cho L số tiền 4.000.000 (*Bốn triệu*) đồng. Khoảng 08 giờ ngày 13/6/2021, L X L quay lại đưa cho S 01 (một) gói Heroine bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu trắng và 01 gói Hồng phiến bên ngoài được gói bằng bao Potylen màu trắng. S cầm 02 ma túy rồi bắt xe ôm đi về nhà. Về đến nhà S lấy một ít Heroine ra sử dụng, số còn lại S gói bằng bao Potylen màu hồng, còn số Hồng phiến S gói lại bằng bao Potylen màu xanh. Đến khoảng 17 giờ, ngày 15/06/2021, L V Kh, sinh năm 1978, trú tại B P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An đến nhà của M V S để mua ma túy sử dụng. S đã bán cho Kh 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh giấy vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEABIRD với giá 50.000 (*Năm mươi nghìn*) đồng.

Đến khoảng 18 giờ ngày 15/6/2021, khi M V S đang ở nhà tại B P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổ công tác đã thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của S 01 (một) bao Potylen màu hồng, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi Heroine và 01 (một) bao

Potylen màu xanh bên trong có chứa các viên nén màu hồng nghi Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số: 1006/KL-PC09 (Đ2-MT), ngày 19/06/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của M V S gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng là 0,45 (*không phải bốn mươi lăm*) gam. Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của M V S gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 01 (*một*) gam

Bản Cáo trạng số 95/CT-VKS-TD ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố M V S về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: M V S **từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù**, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo; Truy thu số tiền bị cáo phạm tội mà có; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa để lượng hình ở mức thấp nhất là 07 năm tù theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo M V S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 07/6/2021 và khoảng 17 giờ, ngày 15/6/2021 tại nhà riêng ở B P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, M V S đã có hành vi bán trái phép các chất ma túy Heroine, Methamphetamine cho L V N, L V Th và L V Kh thu lợi bất chính số tiền 450.000 (*Bốn trăm năm mươi nghìn*) đồng. Đến khoảng 18 giờ, ngày 15/6/2021, cũng tại nhà riêng ở B P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, M V S còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,45 Heroine và 01 gam Methamphetamine nhằm mục đích để bán kiếm lời và sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có một tiền sự, ngày 02/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T D áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng do đó cần xem xét để lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Số ma túy mà S đã bán cho L V N, L V Th, L V Kh và số ma túy bị Công an thu giữ là do S mua của L X L. Tuy nhiên qua nhiều lần xác minh

L X L đã bỏ trốn khỏi địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ đề nghị xử lý sau là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Đối với L V N, L V Th, L V Kh là những đối tượng nghiện ma túy. Hành vi của Nọi và Th đã bị khởi tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, còn hành vi của Kháy không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã giao cho chính quyền địa phương xử lý, giáo dục là phù hợp.

[7] Xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 450.000 (*Bốn trăm năm mươi nghìn*) đồng do bị cáo phạm tội mà có.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo M V S phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: M V S 07 (*Năm*) tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2021.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Truy thu từ bị cáo M V S số tiền 450.000đ (*Bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận **ngày 07.9.2021** giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M V S.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 28/9/2021.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã Ng M;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Moong Công Hải